TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2019/QĐST-HNGĐ	*Tiền Hải, ngày 23 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 114/2019/TLST-HNGĐ ngày 15/5/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

1. Chị Phạm Thị Vinh H, sinh năm 1984;

ĐKHKTT: Số nhà 21, phố Trần Nhật Duật, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 59, ngõ 93, phố N D, phường P X, quận B Đ, thành phố Hà Nội.

2. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn L T B, xã T N, huyện T H, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị Vinh H và anh Bùi Văn T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã A B, huyện Q P, tỉnh Thái Bình vào ngày 11/02/2006, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, do tính tình không hợp, đến nay cả chị H và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của chị H và anh T là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Chị Phạm Thị Vinh H và anh Bùi Văn T có 01 con chung là con Bùi Ngọc L L, sinh ngày 28 tháng 4 năm 2006. Ly hôn, chị H và anh T thỏa thuận chị Phạm Thị Vinh H là người trực tiếp nuôi dạy con chung Bùi Ngọc L L, chị H không yêu cầu anh Bùi Văn T cấp dưỡng nuôi con chung. Sự thỏa thuận này

của chị H và anh T là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con nên được chấp nhận.

[3] Về chia tài sản chung và công nợ: Chị Phạm Thị Vinh H và anh Bùi Văn T không có tài sản chung và nợ chung.

[4] Chị Phạm Thị Vinh H và anh Bùi Văn T chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập Biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 15/5/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Vinh H và anh Bùi Văn T.

1.2. Về nuôi con chung: Giao con chung Bùi Ngọc L L, sinh ngày 28 tháng 4 năm 2006 cho chị Phạm Thị Vinh H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh Bùi Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Bùi Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung và công nợ: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Vinh H và anh Bùi Văn T mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Chuyển số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) đồng chị H đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009066 ngày 15/05/2019 và anh T đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009067 ngày 15/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Tiền Hải;
- UBND xã A B, Q P, Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Chu Tuấn Vương